

Số: 26 /2025/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến,  
công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 552/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Vĩnh*

*Long (trừ cây lâm nghiệp, rừng giống); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, đối tượng, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu thẩm định để bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng (trừ cây lâm nghiệp, rừng giống).

b) Cơ quan thu phí là Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

## **Điều 2. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí**

### 1. Quy định mức thu

Mức thu phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng: 2.600.000 đồng/01 lần bình tuyến, công nhận (bao gồm thực hiện thông qua dịch vụ công trực tuyến).

### 2. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thu phí và nộp 100% số tiền thu phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành. Việc kê khai, nộp phí theo tháng và quyết toán năm theo quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế.

Hàng năm, căn cứ vào số thu, các chi phí phát sinh năm liền kề và ước thực hiện năm kế hoạch, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường lập dự toán chi cho công tác bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, tổng hợp vào dự toán của đơn vị, gửi cơ quan tài chính thẩm tra, trình cấp thẩm quyền phê duyệt phân bổ theo chế độ, định mức hiện hành.

### **Điều 3. Các đối tượng được giảm phí**

Các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được giảm 50% mức thu phí quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu để áp dụng Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản mới.
5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
6. Các nội dung quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng (trừ cây lâm nghiệp, rừng giống) quy định tại các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:
  - a) Khoản 1 Điều 1 và khoản 1 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
  - b) Điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về Quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
  - c) Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.
  - d) Khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về quy định phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

đ) Phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng quy định tại Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin điều hành;
- Trang TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Dũng**